

Số: /QĐ-UBND

Hoàng Đức, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 5811/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND xã Hoàng Đức về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính xã Hoàng Đức, giai đoạn 2021 – 2025;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính xã Hoàng Đức năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê; cán bộ, công chức, UVUBND xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- UBND huyện (để b/c);
- TTr. ĐU, HĐND xã;
- Chủ tịch; các PCTUBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Hoàng Đức năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của huyện. Trong đó, chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công; sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước; cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh; hiện đại hóa phương thức quản lý, điều hành, góp phần cải thiện, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI). Chỉ số Chuyển đổi số quốc gia (DTI) của xã năm 2025.

2. Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém, nhất là trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; luôn lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.

3. Việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; việc xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn với nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện. Thường xuyên tự kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của xã được ban hành đúng quy trình, đồng bộ và thống nhất với hệ thống pháp luật của Trung ương; của tỉnh; của huyện; 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua tự kiểm tra

được xử lý hoặc kiến nghị xử lý. Đổi mới, nâng cao hiệu quả thực thi, tiếp cận thông tin pháp luật trên địa bàn xã.

1.2. Bảo đảm trên 98% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã được giải quyết trước và đúng hạn; số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

1.3. Thực hiện việc phân công nhiệm vụ đối với công chức chuyên môn đối với chức danh có từ 02 công chức trở lên .

1.4. Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của chính quyền xã.

1.5. 100% các văn bản, tài liệu của cơ quan (trừ văn bản mật) được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử; hoàn thành việc chỉnh lý, số hoá tài liệu lưu trữ của địa phương theo quy định.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý.

b) Tập trung hoàn thiện các văn bản QPPL thuộc tất cả các lĩnh vực, nhất là về tổ chức bộ máy hành chính; đề kịp thời phát hiện bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành đề kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới, đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương. Xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của xã trên trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ của tổ chức, cá nhân tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.

b) Duy trì mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: dịch vụ bưu chính chuyển phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.

đ) Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn; nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

e) Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.

g) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của xã, huyện, tỉnh, Công Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước; khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tuân thủ việc bố trí cán bộ, công chức, theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND huyện Hoàng Hoá.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức.

c) Xây dựng Kế hoạch cử đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, năm 2025. Đăng ký cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có công chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng kiểm tra công vụ và việc khắc phục tồn tại hạn chế.

đ) Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Hoàng Đức năm 2025.

b) Rà soát và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công.

c) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công;

d) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã Hoàng Đức năm 2026.

đ) Tăng cường tự kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của chính quyền.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục xây dựng hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số.

b) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của tỉnh tại xã được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.

c) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử (xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết TTHC).

d) Tổ chức thực hiện việc chỉnh lý tài liệu lưu trữ; số hóa tài liệu của xã theo Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023-2025” tại Quyết định số 3533/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh.

đ) Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của địa phương.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của xã, đề nghị cán bộ, công chức xã được phân công, giao trách nhiệm cần chủ động và phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan, tham mưu Chủ tịch, UBND xã trong chỉ đạo, điều hành, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu UBND xã trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, huyện, xã về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...

c) Tổ chức đánh giá, tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của địa phương.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

đ) Ban hành Kế hoạch tự kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.

(Cán bộ, công chức, UVUBND chủ trì; Cán bộ, công chức, UVUBND phối hợp; thời gian thực hiện và kết quả, sản phẩm cụ thể của các nhiệm vụ cải cách hành chính được nêu tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phó Chủ tịch UBND xã (Phụ trách lĩnh vực VH-XH)

a) Trực tiếp chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương.

b) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức UBND xã theo định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND xã về tình hình, kết quả thực hiện.

c) Giao Công chức Văn phòng – Thống kê tham mưu cho Chủ tịch UBND xã triển khai, hướng dẫn, tự kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và dự thảo báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của địa phương.

2. Công chức Tư pháp-Hộ tịch: Chủ trì triển khai nội dung cải cách thể chế; chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua công chức Văn phòng – Thống kê) trước ngày 08/11/2025.

3. Công chức Văn phòng – Thống kê: Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ; chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại phần 1,2,3,4,5, 7,8 và 9 Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04, Phụ lục số 06 và phần 1,2,3,5 Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này trước ngày 08/11/2025.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của xã và kết quả thực hiện Kế hoạch này, trình UBND xã báo cáo Phòng Nội vụ và huyện theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ; triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính đối với công chức có liên quan.

5. Công chức Tài chính – Kế toán: Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 05 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua công chức Văn phòng – Thống kê) trước ngày 08/11/2025.

6. Công chức Văn hoá – Xã hội (phụ trách văn hoá): Chủ trì triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại mục 4 Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua công chức Văn phòng – Thống kê) trước ngày 08/11/2025.

7. Tổ Công tác Đề án 06 (Trưởng Công an xã): Chủ trì tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại mục 6 Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua công chức Văn phòng – Thống kê) trước ngày 08/11/2025.

8. Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã; Ban biên tập Đài truyền thanh xã: thường xuyên thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kế hoạch này bằng các hình thức đa dạng, phong phú./.

Phụ lục số 01: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thể chế

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	CBCC, UVUBND chủ trì	CBCC, UVUBND phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Ban hành và tổ chức thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành văn bản QPPL đúng thẩm quyền, có chất lượng và đảm bảo trình tự theo quy định	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.	Công chức TP-HT	CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: chậm nhất trong Quý I/2025. - Báo cáo kết quả rà soát: thực hiện theo quy định về công tác thống kê, báo cáo của huyện
2.	Tập trung hoàn thiện các văn bản QPPL thuộc tất cả các lĩnh vực, nhất là về tổ chức bộ máy hành chính; để kịp thời phát hiện bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành để kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới, đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương. Xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.	Quyết định hoặc Kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền.	Công chức TP-HT	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Tổ chức thực hiện: Thường xuyên. - Báo cáo kết quả: quý IV/2025.
3.	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo	- Kế hoạch thực	Công chức TP-	- CB, CC, UV	- Kế hoạch của

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	CBCC, UVUBND chủ trì	CBCC, UVUBND phối hợp	Thời gian hoàn thành
	đổi thi hành pháp luật; kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của xã trên trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật..	hiện - Báo cáo kết quả thực hiện.	HT	UBND xã có liên quan	UBND xã: chậm nhất trong Quý I/2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 11/2025.
4.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025	- Kế hoạch thực hiện	Công chức TP-HT	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.

Phụ lục số 02: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ của tổ chức, cá nhân tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.	- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.
2.	Duy trì mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: dịch vụ bưu chính chuyển phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.
3.	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025	Quyết định của Chủ tịch UBND xã	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thực hiện theo Kế hoạch được ban hành
4.	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông	Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên				
5.	Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hằng Quý.
6.	Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Tổ công tác Đề án 06;	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Tổ chức thực hiện: Thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hằng Quý.
7.	Duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn	Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên
8.	Nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải	Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	quyết tại các cấp chính quyền và tỷ lệ TTTC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.			liên quan	
9.	Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của xã, huyện, tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả: định kỳ hằng Quý

Phụ lục số 03: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước; khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công.	- Kế hoạch thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng - Thông báo kết quả đánh giá - Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Trong năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: trước 10/11/2025.

Phụ lục số 04: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách chế độ công vụ

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tuân thủ việc bố trí cán bộ, công chức, theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND huyện Hoằng Hoá.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.
2.	Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Báo cáo kết quả thực hiện: chậm nhất 15/12/2025.
3.	Xây dựng Kế hoạch cử đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Xây dựng Kế hoạch: chậm nhất Quý II/2025. - Báo cáo kết quả thực hiện tháng 12/2025
4.	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức; trong đó có công chức, thực hiện công tác cải cách hành chính.	- Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Lập danh sách: thường xuyên. - Báo cáo kết quả

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
					thực hiện: Quý IV/2025.
5.	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng kiểm tra công vụ và việc khắc phục tồn tại hạn chế.	- Kế hoạch tự kiểm tra - Báo cáo kết quả tự kiểm tra	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Báo cáo định kỳ hằng quý
6.	Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài	Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện: quý IV/2025.

Phụ lục số 05: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tài chính công

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Hoàng Đức năm 2025.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Công chức Tài chính – Kế toán	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Tháng 3/2025.
2.	Rà soát và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công.	- Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức Tài chính – Kế toán	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Tháng 3/2025.
3.	Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công;	Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức Tài chính – Kế toán	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Tháng 11/2025.
4.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã Hoàng Đức năm 2026	- Báo cáo, Tờ trình Ban Thường vụ Đảng ủy. - Báo cáo, Tờ trình HĐND xã.	Công chức Tài chính – Kế toán	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Tháng 12/2025.

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.	Tăng cường tự kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của chính quyền. .	- Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức Tài chính – Kế toán	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên

Phụ lục số 06: Các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục xây dựng hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức Văn phòng – Thống kê	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.
2.	Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của tỉnh tại xã được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức Văn phòng – Thống kê	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.
3.	Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức Văn phòng – Thống kê	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.
4.	Tổ chức thực hiện việc chỉnh lý tài liệu lưu trữ; số hóa tài liệu của xã theo Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023-2025”	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức Văn phòng – Thống kê	- CB, CC, UV UBND xã có liên	Ngay sau khi được cấp kinh phí

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tại Quyết định số 3533/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh			quan	thực hiện
5.	Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của địa phương. .	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức Văn phòng – Thống kê	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	Thường xuyên.

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Cán bộ, công chức xã được phân công, giao trách nhiệm cần chủ động và phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan, tham mưu Chủ tịch, UBND xã trong chỉ đạo, điều hành, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu UBND xã trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025: trước ngày 05/01/2025; - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch: định kỳ hằng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
2	Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, huyện, xã về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...	- Các văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	- CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Văn bản triển khai: ngay sau khi có chỉ đạo của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ. - Báo cáo kết quả thực hiện cùng báo cáo CCHC định kỳ hàng quý.
3	Tổ chức đánh giá, tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã đảm bảo thực	- Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của	Công chức VP-TK	CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Hoàn thành việc tự chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính: Trước ngày

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của địa phương.	các bộ phận			30/11/2025;
4	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	- Hợp đồng tuyên truyền (nếu có). - Hợp đồng nhà in (tờ rơi, quảng cáo...). - Báo cáo kết quả thực hiện.	- UBND xã; Công chức VH-XH (phụ trách VH)	CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Hợp đồng tuyên truyền: Trong năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
5	Ban hành Kế hoạch tự kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.	- Kế hoạch tự kiểm tra; - Thông báo kết quả tự kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VP-TK	CB, CC, UV UBND xã có liên quan	- Kế hoạch tự kiểm tra: Quý I/2025; - Thông báo kết quả kiểm tra: ngay sau kết thúc các cuộc kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện: tháng 11/2025.